

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 153/2017/HSST.

Ngày: 01/9/2017.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kỳ Việt.

Các Hội thẩm nhân nhân: Ông Hà Ngọc Phương + Bà Lê Hồng Nhung.

Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai – Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Lò Việt Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 151/2017/HSST ngày 03 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Thào A G; tên gọi khác: Không; SN: 1980; nơi cư trú: Bản L, xã L, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Cán bộ; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Mông; con ông: Thào Pá T – SN: 1952 và bà Vừ Thị S – SN: 1954; bị cáo có vợ là: Vừ Thị S – SN: 1982 và có 02 con (*Lớn 7 tuổi, nhỏ 3 tuổi*); tiền sự: Không.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số: 34/2016/HSST ngày 02/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, xử phạt bị cáo Thào A G 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày 02/3/2016.

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 02/6/2017 (*Có mặt tại phiên tòa*).

2. Thào A N; tên gọi khác: Không; SN: 1979; nơi cư trú: Bản P, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Mông; con ông: Thào Vả L – SN: 1965 và bà Vả Thị S – SN: 1967; bị cáo có vợ là: Lầu Thị D – SN: 1980 và có 04 con (*Lớn nhất 17 tuổi, nhỏ 5 tuổi*); tiền sự: Không.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án: Bản án số: 35/2016/HSPT ngày 13/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, xử phạt bị cáo Thào A N 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, tính từ ngày 13/5/2016.

Bị cáo bị bắt giam giữ từ ngày 02/6/2017 (*Có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 22 giờ 30 phút ngày 31/5/2017, tại khu vực bản PH, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, tổ công tác đồn Công an xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đã phát hiện bắt quả tang các đối tượng: Thào A Tú (SN: 1987, trú tại: bản Phiêng Mạt – L - Thuận Châu); Thào A N (SN: 1979, trú tại: Bản P - C - Thuận Châu) và Thào A G (SN: 1980, trú tại: Bản L, xã L - Thuận Châu), về hành vi Đánh bạc. Vật chứng thu giữ gồm:

- 36 quân bài tú lơ khơ, từ A đến 9 gồm các chất rô, cơ, bích, nhép, đã qua sử dụng;

- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 900.000đ (*Chín trăm ngàn đồng*), thu giữ nơi các đối tượng ngồi đánh bạc;

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu DETECH, BKS: 26B2 – 119.81.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA, BKS: 26B1 – 591.43.

- 02 chiếc điện thoại di động (*01 chiếc nhãn hiệu ITEL và 01 chiếc nhãn hiệu FOME*).

Tại bản Kết luận giám định số: 391/KLGD ngày 16/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Số tiền có mã hiệu ghi trong biên bản mở niêm phong và giao nhận đối tượng giám định của cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, là tiền thật.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, các đối tượng: Thào A G, Thào A N, đã khai nhận như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31/5/2017, Thào A G điều khiển xe máy từ nhà đến trung tâm xã C, thì gặp Thào A Tú (*SN: 1987, trú tại bản Phiêng Mạt – L - Thuận Châu*), Tú rủ G vào chơi Bi – A, tại Quán Xuân Hoan (*Thuộc bản PH – C*), trong lúc chơi Bi –A, thì có Và A Phía, Và Bua Chia đến chơi cùng, tiếp đó là Thào A N, Và Chừ Mua đến xem. Sau khoảng 30 phút thì Tú rủ G, Chia, Phía, N và Mua, đánh bạc bằng hình thức chơi ba cây, được mọi người hưởng ứng nên N đi mua 01 bộ bài Tú lơ khơ, rồi cả bọn đi tìm nơi đánh bạc, khi đến đoạn đường dân sinh cách cột mốc Km số: 3, tỉnh lộ 108 khoảng 400m, thì dừng lại chọn một khu đất trống để ngồi đánh bạc. N lấy bộ bài vừa mua được ra chọn lấy 36 quân từ A đến 9 để đánh bạc, với hình thức ba cây, được thua bằng tiền, với tỷ lệ cá cược là 10.000đ/người/ván, lấy thang điểm 10 là cao nhất, ai thắng bạc thì được toàn bộ tiền của những người thấp điểm hơn. Sau khoảng 30 phút đánh bạc, thì Tú là người thắng bạc, ngược lại G, Mua, Chia, Phía và N cùng thua hết toàn bộ tiền mang theo. Do muốn gỡ lại tiền đã mất nên G và Mua quay về nhà lấy tiền. Tú, N, Chia và Phía thì ngồi đợi, khoảng 30 phút sau thì G và Mua quay lại, N vay của Mua 150.000đ để tiếp tục đánh bạc, Mua, Chia và Phía không chơi nữa mà chỉ ngồi xem G, N và Tú chơi tiếp. Lúc này ba người chơi thỏa thuận nâng mức cá cược mỗi ván lên 30.000đ/người rồi sử dụng

đèn điện thoại di động cùng nhau đánh bạc. Và trong lúc các đối tượng đang mải mê đánh bạc thì bị tổ công tác đồn Công an xã C phát hiện bắt quả tang vào lúc 22 giờ cùng ngày như đã nêu. Trong tổng số tiền là 900.000đ các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc bị bắt giữ gồm: 140.000đ là của Thào A G; 175.000đ của Thào A N; 60.000đ của Thào A Phía; 100.000đ của Và Bua Chia; 175.000đ của Vừ Chừ Mua và 250 của Thào A Tú.

Tại bản Cáo trạng số: 113/KSĐT ngày 03/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, đề nghị truy tố các bị can: Thào A G và Thào A N về tội: Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự;

Chấp nhận việc cơ quan Điều tra áp dụng biện pháp xử lý hành chính (*Phạt tiền*) đối với: Thào A **Tú**, Và Bua **Chia**, Và A **Phía** và Và Chừ **Mua**. Do hành vi đánh bạc của các đối tượng trên chưa đủ yếu tố để xử lý trách nhiệm hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, giữ quan điểm truy tố bị cáo Thào A G và Thào A N, với tội tội danh và điều khoản luật áp dụng như đã nêu.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 248 – điểm p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 – khoản 5 Điều 60 – khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Tuyên bố các bị cáo Thào A G và Thào A N phạm tội đánh bạc;

- Xử phạt bị cáo Thào A G, mức án từ 03 đến 06 tháng tù; chuyển hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số: 34/2016/HSST ngày 02/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, đối với bị cáo thành 09 tháng tù giam để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

- Xử phạt bị cáo Thào A G, mức án từ 03 đến 06 tháng tù; chuyển hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số: 35/2016/HSPT ngày 13/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, đối với bị cáo thành 09 tháng tù giam, để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

* Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự, đối với các bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm a, khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ: Vật chứng là 36 quân bài tú lơ khơ;

- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước vật chứng là 900.000đ và 02 chiếc điện thoại di động là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

- Chấp nhận việc cơ quan Điều tra trả lại vật chứng là 02 chiếc xe máy cho các chủ sở hữu là Thào A Tría và Thào A Tú.

Tại phiên tòa các bị cáo (G + N) cùng có ý kiến: Nhất trí tội danh bị truy tố, xét xử và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Ngày 31/5/2017, các bị cáo Thào A G và Thào A N bị phát hiện bắt quả tang về hành vi đánh bạc. Hội đồng xét xử xét thấy mặc dù giá trị tài sản các bị cáo đánh bạc không lớn (Dưới 2.000.000đ) tuy nhiên: Vào thời điểm ngày 31/5/2017, bị cáo G đang chấp hành hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số: 34/2016/HSST ngày 02/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên và bị cáo N đang chấp hành hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số: 35/2016/HSPT ngày 13/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên. Do vậy đã đủ cơ sở, căn cứ kết luận các bị cáo Thào A G và Thào A N đã phạm vào tội đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự. Như quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, là có căn cứ, đúng pháp luật

Tại Điều 248 Bộ luật hình sự quy định:

“ 1. Người nào đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào được thừa bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của bộ luật, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi; Hành vi đánh bạc do các bị cáo thực hiện thuộc một trong các tệ nạn xã hội bị pháp luật nghiêm cấm và được quy định trong Bộ luật hình sự. Tính nguy hiểm của tội phạm này là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội gia tăng gây mất trật tự an ninh ở địa phương. Do đó cần áp dụng khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự, có mức hình phạt tù từ ba tháng đến ba năm là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Ngoài ra chế tài hình phạt nghiêm khắc áp dụng với bị cáo còn có tác dụng trừng phạt, răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành những công dân có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo (G + N) cùng có thái độ thành khẩn khai báo; với bị cáo G có bổ đề (Thào Pá Tông)

là người có công với cách mạng. Ngoài ra các bị cáo cùng là những người sinh sống ở vùng cao (*Khó khăn*). Do vậy cần xem xét áp dụng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

[5] Đối với hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 3 của Điều 248 BLHS. Xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo hoàn toàn không có khả năng thi hành nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng.

[6] Các bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách của bản án trước đó. Do vậy cần áp dụng khoản 5 Điều 60 – khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; để chuyển hình phạt tù cho hưởng án treo của bản án trước đó thành hình phạt tù giam và buộc các bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án.

[7] Xử lý vật chứng:

Đối với việc xử lý vật chứng của cơ quan Điều tra, trả lại chiếc xe máy BKS: 26B2 – 119.81 cho chủ sở hữu - Thào A Trĩa với căn cứ: Việc anh trai Trĩa là Thào A N mượn xe, tự ý sử dụng làm phương tiện đi đánh bạc, thì anh Trĩa không biết. Việc cơ quan Điều tra trả lại chiếc xe máy BKS: 26B1 – 591.43 cho chủ sở hữu là Thào A Tú với căn cứ: Đã xử lý hành chính (*Phạt tiền*) đối với Tú về hành vi đánh bạc và chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng đương sự. Xét là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Điều 76 – khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; Nên được chấp nhận.

Đối với vật chứng là 36 quân bài tứ lơ khơ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FOME, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu itel và số tiền 900.000đ. Kết quả điều tra xác định là công cụ phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. Do vậy cần áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự; để tuyên tịch thu tiêu hủy 36 quân bài; tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 900.000đ và 02 chiếc điện thoại di động.

[8] Đối với hành vi của Thào A **Tú**, Và Bua **Chịa**, Và A **Phía** và Và Chừ **Mua**, tham gia đánh bạc giá trị dưới 2.000.000đ vào ngày 31/5/2017. Xét chưa đến mức bị xử lý hình sự nên cơ quan Điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, ra quyết định xử lý hành chính, là đúng pháp luật.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

[10] Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Thào A G và Thào A N phạm tội: Đánh bạc.

2. Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 248 – điểm p khoản 1 Điều 46 – khoản 2 Điều 46 khoản 5 Điều 60 – khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Thào A G 04 (*Bốn*) tháng tù về tội Đánh bạc;

- Chuyển hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số: 34/2016 /HSST ngày 02/3/2016 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, thành 09 tháng tù giam, trong đó có khấu trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giam tại bản án này là 01 (*Một*) tháng 14 (*Mười bốn*) ngày tù.

- Buộc bị cáo Thào A G phải chấp hành hình phạt tù còn lại của hai bản án là 11 (*Mười một*) tháng 16 (*Mười sáu*) ngày tù, được tính từ ngày 02/6/2017 (*Ngày bị bắt giữ bị cáo trong vụ án đang bị xét xử*).

Áp dụng khoản 1 Điều 248 – điểm p khoản 1 Điều 46 - khoản 2 Điều 46 - khoản 5 Điều 60 – khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt bị cáo Thào A N 04 (*Bốn*) tháng tù về tội Đánh bạc.

- Chuyển hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án số: 35/2016/HSPT ngày 13/5/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên, thành 09 tháng tù giam, trong đó có khấu trừ đi thời gian bị cáo đã bị tạm giam tại bản án này là 03 (*Ba*) tháng 04 (*Bốn*) ngày tù.

- Buộc bị cáo Thào A N chấp hành hình phạt tù còn lại của hai bản án là 09 (*Chín*) tháng 26 (*Hai mươi sáu*) ngày tù, được tính từ ngày 02/6/2017 (*Ngày bị bắt giữ bị cáo trong vụ án đang bị xét xử*).

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các điểm a, c khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy: 36 (*Ba mươi sáu*) quân bài tứ lơ màu đỏ.

- Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước:

+ Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam: 9.00.000đ (*Chín trăm ngàn đồng*);

+ 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu FOME màu vàng có số IMEI 1: 355960080235092, số IMEI 2: 355960080235100, đã qua sử dụng;

+ 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu itel màu đỏ đen có số IMEI 1: 357792081500663, số IMEI 2: 357792081500671, đã qua sử dụng;

4. Án phí:

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Buộc các bị cáo Thào A G và Thào A N nộp án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*).

5. Quyền kháng cáo:

Áp dụng các Điều 231, 234 Bộ luật tố tụng hình sự;

Báo cho các bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh;
- Viên kiểm sát (02 bản);
- Sở tư pháp;
- Công an huyện;
- THA hình sự
- THA dân sự huyện;
- Trại giam;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VPTA (01 bản).

T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Kỳ Việt